TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
****

Bản án số: **38**/2024/HSST
Ngày: 25/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------***----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà ***Đào Thị Hồng Lý***.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông ***Đặng Quốc Thái.***

2. Ông ***Nguyễn Văn Cát.***

- *Thư ký phiên tòa:* Ông ***Nguyễn Chí Hiệp*** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:* Ông ***Đào Xuân Thắng*** - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 418/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023 đối với bị cáo:

HỒ THỊ T, sinh năm 1997 tại Nghệ An; Đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 1, xã Đ Th, huyện H H, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hồ Ngọc L và bà Lê Thị D; có chồng là Trần Hải L1 và 02 con sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Theo danh chỉ bản số 871 lập ngày 30/10/2023 tại Công an quận Hà Đông, Công an thành phố Hà Nội bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt **05** năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tổng hợp với hình phạt 05 (năm) tù của Bản án

hình sự sơ thẩm số 11/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình buộc bị cáo Hồ Thị T phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là **09** (chín) năm **06** (sáu) tháng tù, được trừ 09 (chín) ngày bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 05/02/2020 đến ngày 14/02/2020) theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, bị cáo Hồ Thị T còn phải chấp hành hình phạt là 09 (chín) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt **02** (hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tổng hợp với hình phạt là 09 (chín) năm 05(năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là **11 (**mười một) năm, **05** (năm) tháng **21** (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án;

Tạm giữ, tạm giam: không; (Hiện bị cáo đang thi hành án tại Trại giam số 6 - Bộ Công an, theo quyết định tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/HSST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị và Quyết định thi hành án phạt tù số 28/2021/QĐ-CA ngày 10/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, từ ngày 25/01/2021 đến nay). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** chị ***Nguyễn Thị Như H***, sinh năm 1986; Trú tại: số 96B, Cầu Đơ 1, phường H C, quận H Đ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2018, Hồ Thị T có lập 01 tài khoản facebook cá nhân mang tên "*Bon Bon*" để sử dụng. Đến tháng 9/2018, do cần tiền chi tiêu cá nhân, T nảy sinh ý định sử dụng tài khoản facebook "*Bon Bon*" để lừa đảo chiếm đoạt tài sản dưới hình thức đăng bài quảng cáo rao bán hàng quần áo lên mạng xã hội facebook (thực tế T không có quần áo để bán). T tự lấy hình ảnh về quần áo trên internet rồi đăng bài rao bán quần áo trên tài khoản facebook "Bonbon", mục đích để nếu có ai trên mạng xã hội đọc được và liên hệ hỏi mua thì T sẽ thoả thuận bán hàng quần áo cho họ, yêu cầu họ chuyển tiền thanh toán đơn hàng

trước, sau khi nhận được tiền, T chặn liên lạc với người mua để chiếm đoạt số tiền mà họ thanh toán.

Tối ngày 23/9/2018, chị Nguyễn Thị Như H, lên mạng xã hội Facebook tìm mua hàng quần áo online về bán. Khi thấy Facebook "*Bon Bon"* của T đăng bán quần áo thì chị H đã sử dụng tài khoản facebook tên H nhắn tin với T để liên hệ mua quần áo. T giả vờ có hàng quần áo và trao đổi với chị H. Đến sáng ngày 24/9/2018, T và chị H tiếp tục trao đổi với nhau về việc mua bán quần áo. T yêu cầu chị H chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản ngân hàng số 3604205205181 ngân hàng Agribank mang tên HO THI T của T. Tuy nhiên, do tài khoản bị lỗi chị H không chuyển khoản được nên T đã gửi cho chị H số tài khoản khác có số 12950540001 chủ tài khoản tên HO THI T thuộc ngân hàng Sacombank. Trong ngày 24/9/2018, chị H đã 02 lần chuyển tiền từ tài khoản số 105004396204- Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Hoàn Kiếm của chị H đến tài khoản số 12950540001 chủ tài khoản tên HO THI T thuộc ngân hàng Sacombanh mỗi lần 500.000 đồng, tổng cộng là **1.000.000 đồng** là tiền đặt cọc mua hàng. Sau khi trao đổi, chị H đã thống nhất đặt mua của T đơn hàng gồm: 142 váy thiết kế, 73 áo da, 22 túi xách, 50 lô đồ nội y với giá thỏa thuận là 9.850.000 đồng. T nói với chị H sẽ vận chuyển hàng qua bưu điện hoặc gửi xe khách và nếu chuyển hàng theo đường gửi xe khách thì sẽ phải thanh toán trước toàn bộ tiền hàng. Chị H chọn chuyển hàng qua đường xe khách nên T tiếp tục yêu cầu chị H thanh toán số tiền hàng còn lại là 8.850.000 đồng thì chị H nói thanh toán trước cho T số tiền 8.000.000 đồng, T đồng ý. T hẹn sáng ngày 25/9/2018 sẽ gửi hàng cho chị H và chiều cùng ngày hàng sẽ đến nơi. Do tin tưởng T, đến ngày 25/9/2018 chị H tiếp tục chuyển tiền vào số tài khoản số tài khoản khác có số 12950540001 chủ tài khoản tên HO THI T thuộc ngân hàng Sacombank số tiền **8.000.000 đồng** là tiền thanh toán mua đơn hàng. Sau khi chuyển tiền xong, T đã chặn tài khoản Facebook nick name "*Bon Bon*" không liên lạc với chị H nữa và cũng không chuyển đơn hàng mà chị H đã đặt mua cho chị H. Toàn bộ số tiền 9.000.000 đồng chiếm đoạt được của chị H, T đã tiêu sài cá nhân hết và bỏ trốn.

Ngày 26/9/2018, chị H đến cơ quan công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội trình báo sự việc.

Đến tháng 8/2020, Hồ Thị T do bị công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình phát hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, T đã liên hệ với chị H để trả số tiền 9.000.000 đồng cho chị H.

Sau khi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Như H, Hồ Thị T còn nhiều lần thực hiện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản khác và đã bị các cơ quan pháp luật khởi tố, xét xử theo quy định. Ngày

25/01/2021, Hồ Thị T đi chấp hành án phạt tù, hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 6 - Bộ công an.

Ngày 31/8/2023, tại trại giam số 6 - Bộ Công an, T đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Như H như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 389 ngày 28/11/2023, của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo Hồ Thị T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ Thị T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điêu 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Hồ Thị T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Tổng hợp với 11 năm 05 tháng 21 ngày tù tại bản án số 19/2021/HSST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. Buộc Hồ Thị T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 12 (mười hai) năm, 05 (năm) tháng, 21 (hai mươi mốt) ngày tù đến 12 (mười hai) năm, 08 (tám) tháng, 21 (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo T.

* Về trách nhiệm dân sự: **N**gười bị hại là chị Nguyễn Thị Như H đã nhận lại đủ số tiền là 9.000.000 đồng là tài sản do bị cáo Hồ Thị T chiếm đoạt. Người bị hại Nguyễn Thị Như H không yêu cầu Hồ Thị T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nữa, nên không xét trong vụ án này.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 24, 25/9/2018, Hồ Thị T đã có hành vi gian dối, mặc dù không có quần áo để bán nhưng Hồ Thị T sử dụng tài khoản facebook "*Bon Bon*" của T đăng bài rao bán quần áo, sau khi thỏa thuận và nhận tiền của người mua là chị Nguyễn Thị Như H thì T không giao quần áo cho người mua như thỏa thuận mà chặn liên lạc, chiếm đoạt tổng số tiền 9.000.000 đồng của chị H. Hành vi nêu trên của Hồ Thị T đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt đã được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây Hng mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Hồ Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi vụ án bị phát hiện, bị cáo đã xin được đầu thú và khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt trả lại cho người bị hại, được người bị hại ghi nhận và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo thì cần phải có mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội 1 thời gian để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7]. Về tổng hợp hình phạt: Đối với hành phạt 11 năm 05 tháng 21 ngày tù tại bản án số 19/2021/HSST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị đã có hiệu lực pháp luật, Hồ Thị T đang chấp hành nên cần phải tổng hợp để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với Hồ Thị T. Song do bị cáo không có việc làm ổn định và không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị Như H đã nhận lại đủ số tiền là 9.000.000 đồng là tài sản do bị cáo Hồ Thị T chiếm đoạt. Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Như H đều không có yêu cầu gì về phần dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Hồ Thị T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Hồ Thị T 01 (một) năm tù. Tổng hợp với 11 năm 05 tháng 21 ngày tù tại bản án số 19/2021/HSST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. Buộc Hồ Thị T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 12 (mười hai) năm, 05 (năm) tháng, 21 (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2021.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại chị Nguyễn Thị Như H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VT.

TM Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Hồng Lý